

Số: 111/2022/QĐST-HNGĐ

TT, ngày 30 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 101/2022/TLST-VHNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2022 giữa những người yêu cầu:

1. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn PL, xã CK, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

2. Anh Kiều Văn Đ, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn PL, xã CK, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị H và anh Kiều Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao Kiều Hoàng Đức T, sinh ngày 23/6/2010 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Kiều Hoàng Nhật N, sinh ngày 12/8/2012 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết Đ

thay đổi khác.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Vì chị H và anh Đ không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh chị đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết Đ thay đổi khác.

Chị H và anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản, công sức, nợ chung: Chị H và anh Đ không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về lệ phí: Chị H và anh Đ mỗi người chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, đợc trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0025484 và số 0025485 cùng ngày 22/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TT;
- UBND xã CK, huyện TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Yên

